

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/DS-ST

Ngày: 22 - 6 - 2022

V/v tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại do sức khỏe và
tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hùng.

Bà Lê Thị Ánh Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Huỳnh Thị P: Ông Trần Quốc D, sinh năm 1955. Địa chỉ: đường T, phường Đ, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Đặng Vũ L, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 29/9/2020, các lời khai khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Huỳnh Thị P là ông Trần Quốc D trình bày:

Nguyên vào ngày 03/4/2020, ông Đặng Vũ L cùng với mẹ là bà Lâm Thị P và một số người khác đã đập phá lối đi của gia đình bà Huỳnh Thị P, bà P ra can ngăn thì ông L dùng đá ném vào đầu bà P (gây vết bầm) và ông L dùng cây len đào

đất đập gãy tay bà P gây thương tích 08%. Sau khi sự việc xảy ra, Công an huyện C không khởi tố vụ án hình sự và không khởi tố bị can đối với ông Đặng Vũ L. Vì vậy bà P khởi kiện ông L để yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường thiệt hại.

Nay bà Huỳnh Thị P yêu cầu như sau:

- Yêu cầu buộc ông Đặng Vũ L bồi thường thiệt hại cho bà P vì có hành vi gây thương tích cho bà P. Cụ thể như sau: Tiền viện phí và thuốc điều trị: 2.707.000 đồng; Tiền chi phí giám định: 98.000 đồng; Tiền xe: Nhập viện và xuất viện: 60.000 đồng, đi tái khám: 60.000 đồng x 6 = 360.000 đồng, đi giám định: 75.000 đồng x 2 = 150.000 đồng; Tiền ngày công lao động của bị hại: 150.000 đồng x 65 ngày = 9.750.000 đồng, trong đó có 05 ngày nằm viện và 60 ngày sau xuất viện; Tiền ngày công của người nuôi bệnh: 150.000 đồng x 05 ngày = 750.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: Tương đương 12 tháng lương cơ sở, tạm tính: 1.500.000 đồng x 12 = 18.000.000 đồng; Tiền chiếc vòng cẩm thạch: 500.000 đồng.

- Yêu cầu buộc ông Đặng Vũ L bồi thường thiệt hại về việc tự ý đập phá đường đi của gia đình bà P, ước tính giá trị tài sản bị đập phá là 3.000.000 đồng.

Tổng số tiền bà Huỳnh Thị P yêu cầu Tòa án buộc ông Đặng Vũ L bồi thường thiệt hại cho bà P là 35.375.000 đồng (ba mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại về việc tự ý đập phá đường đi của gia đình bà P số tiền là 2.102.000 đồng; không yêu cầu ông L bồi thường chiếc vòng cẩm thạch 500.000 đồng; đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử lý hình sự nếu có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Đặng Vũ L trình bày: Ông L cùng mẹ là bà Lâm Thị P có ra sửa hàng rào do bà Huỳnh Thị P phá, lúc đó bà Huỳnh Thị P ra chửi thì ông L nói đất của ông L nên ông L có quyền rào nên bà Huỳnh Thị P lấy đá chọi ông L trúng tay nhưng không gây thương tích, ông L dùng cây len sửa lại hàng rào thì bà Huỳnh Thị P chạy lại giật cây len theo quán tính nên ông L đẩy bà Huỳnh Thị P ra bị té ngã, khi té ngã bà P đứng lên bình thường nhưng sau đó khi Công an thông báo ông L mới biết bà P bị gãy ngón tay với thương tích là 08%. Lý do ông L đập phá đường đi của bà Huỳnh Thị P là do bà P đổ đal trên đất của gia đình ông L, ông L đã yêu cầu bà P tháo dỡ nhiều lần nhưng bà P không đồng ý tháo dỡ. Nay trước yêu cầu của bà P ông L chỉ đồng ý bồi thường cho bà P tiền viện phí và thuốc điều trị với số tiền 2.707.000 đồng. Các khoản còn lại ông L không đồng ý bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong

quá trình Tòa án giải quyết vụ án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị P, giải quyết buộc ông Đặng Vũ L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Huỳnh Thị P như sau: Tiền viện phí và thuốc điều trị: 2.707.000 đồng; Tiền chi phí giám định: 98.000 đồng; Tiền xe: Nhập viện và xuất viện: 60.000 đồng; đi giám định: 75.000 đồng x 2 = 150.000 đồng; Tiền ngày công của người nuôi bệnh: 150.000 đồng x 05 ngày = 750.000 đồng; Tiền ông L tự ý đập phá đường đi của bà P: 2.102.000 đồng. Các khoản yêu cầu của bà P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại cho phù hợp gồm các khoản sau: Tiền đi tái khám: 60.000 đồng x 6 = 360.000 đồng; Tiền ngày công lao động: 150.000 đồng x 65 ngày = 9.750.000 đồng, trong đó có 05 ngày nằm viện và 60 ngày sau xuất viện; Tiền tổn thất tinh thần: Tương đương 12 tháng lương cơ sở, tạm tính: 1.500.000 đồng x 12 = 18.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử lý hình sự nếu có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm là không có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, theo phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo nội dung yêu cầu khởi kiện, bà P cho rằng ông L đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe và gây thiệt hại về tài sản cho bà P nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm là đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà P thay đổi yêu cầu khởi kiện, theo đó bà P yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại về việc tự ý đập phá đường đi của gia đình bà P số tiền là 2.102.000 đồng; không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà P chiếc vòng cẩm thạch. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà P là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá yêu cầu khởi kiện và phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Ông Đặng Vũ L là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở khẳng định: Do giữa bà P và ông L có mâu thuẫn, tranh chấp với nhau về vấn đề lối đi từ trước đó, nên vào ngày 03/4/2020, ông Đặng Vũ L đã đập phá lối đi của gia đình bà Huỳnh Thị P, bà P ra can ngăn giắt cây len thì ông L tác động làm bà P té ngã gây thương tích, dẫn đến việc sau đó bà P phải đi điều trị thương tích tại cơ sở y tế. Sự việc này được ông L thừa nhận tại cơ quan công an và được ghi nhận trong nội dung Biên bản ghi lời khai ngày 22/4/2020, Biên bản lấy lời khai ngày 27/5/2020 của Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng, nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, ông L đã có hành vi gây chấn thương bà P xâm phạm đến sức khỏe và gây thiệt hại cho bà P nên ông L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà P theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại: Bà P có cung cấp các hóa đơn, chứng từ để chứng minh các khoản chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bà P khám, điều trị tại các cơ sở y tế sau thời điểm bà P bị ông L gây thương tích vào ngày 03/4/2020, bao gồm: Các toa, hóa đơn bán hàng, đây cũng là các nội dung khám, điều trị phù hợp và có liên quan đến thương tích của bà P do hành vi của ông L gây ra; đồng thời, sức khỏe là một trong những điều quan trọng nhất đối với cuộc sống của mỗi con người, nên việc bà P khám, điều trị tại cơ sở y tế nêu trên là cần thiết, chi phí mà bà P bỏ ra cho việc này cũng được xem là “*Chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế và khắc phục thiệt hại*” theo quy định tại khoản 3 Điều 589 và khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; cho nên toàn bộ khoản chi phí khám, điều trị tại Trung tâm y tế huyện L là 2.707.000 đồng (hai triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng) là chi phí hợp lý và ông L đồng ý bồi thường cho bà P nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với chi phí đi lại phát sinh trong quá trình khám, điều trị thì khoảng cách từ nơi cư trú của bà P tại ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Sóc Trăng là khoảng trên dưới 06 km (lượt đi và về chi phí khoảng 60.000 đồng); chi phí từ ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến thành phố S, tỉnh Sóc Trăng khoảng trên dưới 25 km (lượt đi và về chi phí khoảng 150.000 đồng) là chi phí hợp lý được chấp nhận. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường chi phí đi tái khám 06 lần nhưng không giao nộp được tài liệu, chứng cứ chứng minh là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử xác định chi phí đi tái khám là 01 lần.

[7] Về thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: Bà P thừa nhận công việc hiện nay của bà P là canh tác diện tích đất rẫy của gia đình, bà P có thu nhập thực tế từ công việc này là khoảng trên dưới 150.000.000đồng/ngày. Xét thấy, làm rẫy là loại công việc làm theo mùa, vụ và có thu nhập thực tế, nhưng mức thu nhập không ổn định, không thể xác định được chính xác thu nhập thực tế là bao nhiêu và cũng không thể đòi hỏi bà P phải có giấy tờ, tài liệu gì để chứng minh mức thu nhập từ công việc này; tuy nhiên, qua xác minh và được đại diện chính quyền, địa phương xác nhận lời trình bày của bà P về mức thu nhập của bà P như trên là đúng sự thật và xác nhận mức thu nhập

bình quân của lao động nữ làm các ngành nghề tự do tại địa phương hiện nay là khoảng 150.000đồng/ngày/người. Từ đó, xác định khoản thu nhập thực tế mà bà P bị mất hoặc bị giảm sút trong khoảng thời gian 05 ngày khám, điều trị tại là 150.000đồng/ngày x 05 ngày = 750.000 đồng.

[8] Về chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: Trong khoảng thời gian bà P khám, điều trị tại Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Sóc Trăng thì bà P được chăm sóc bởi cháu là lao động nữ hiện cư trú tại ấp V, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Bà P trình bày công việc hiện nay của lao động nữ làm nghề tự do tại địa phương hiện nay khoảng 150.000 đồng/ngày/người. Tuy nhiên, qua đơn xin xác nhận và được chính quyền, địa phương xác nhận lời trình bày của bà P về mức thu nhập của lao động nữ như trên là đúng sự thật và xác nhận mức thu nhập bình quân của lao động nữ làm các ngành nghề tự do tại địa phương hiện nay là khoảng từ 150.000đồng/ngày/người nên bà P yêu cầu tiền công người nuôi bệnh 150.000.000 đồng/người/ngày là hợp lý. Từ đó, xác định khoản thu nhập thực tế mà người nuôi bệnh bị mất trong khoảng thời gian 05 ngày công nuôi bệnh bà P theo yêu cầu của bà P là 150.000đồng/ngày x 05 ngày = 750.00.000đồng.

[9] Ngoài các khoản thiệt hại phải bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nêu trên thì khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định người gây thiệt hại còn phải bồi thường một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người bị thiệt hại gánh chịu. Trong quá trình giải quyết vụ án bà P yêu cầu ông L phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần số tiền 18.000.000 đồng tương đương 12 lần mức lương cơ sở (mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử là 1.490.000 đồng) là chưa phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử xác định lại tiền bồi thường cho phù hợp là 05 tháng lương cơ sở là 05 x 1.490.000 đồng = 7.450.000 đồng.

[10] Đối với số tiền 60 ngày sau xuất viện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả là 60 ngày x 150.000đồng/ngày = 9.000.00.000 đồng là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Về chiếc vòng cẩm thạch tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu nên không Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Về đoạn đường bê tông bị phá vỡ, ông L thừa nhận ông L phá vỡ. Theo đơn khởi kiện bà P yêu cầu 3.000.000 đồng nhưng trong quá trình giải quyết người đại diện thay đổi là chỉ yêu cầu theo kết quả định giá tài sản là 2.102.000 đồng, đây là tài sản của bà P. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá yêu cầu khởi kiện và phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Như vậy, các khoản thiệt hại của bà P được xem xét, chấp nhận là 2.707.000 đồng + 98.000 đồng + 60.000 đồng + 60.000 đồng + 150.000 đồng + 750.000 đồng + 750.000 đồng + 7.450.000 đồng + 2.102.000 đồng = 14.127.000 đồng.

[14] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà P về việc yêu cầu ông L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà P với tổng số tiền là 14.127.000 đồng.

[15] Đối với kiến nghị của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử lý có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, xét thấy vụ việc đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử lý tin báo, xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ thể hiện không đủ yếu tố xử lý hình sự nên đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 07/QĐ-CQCSĐT ngày 03/6/2020 và phía nguyên đơn đã khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án dân sự, cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật, kiến nghị là không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

[16] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về án phí sơ thẩm: Bà P không phải chịu án phí sơ thẩm; ông L phải chịu án phí sơ thẩm tương ứng với số tiền bị Tòa án buộc bồi thường thiệt hại, theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 244, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 3 Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị P về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm. Buộc ông Đặng Vũ L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Huỳnh Thị P với tổng số tiền 14.127.000 đồng (*mười bốn triệu một trăm hai mươi bảy nghìn đồng*).

2. Về chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật

Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị P không phải chịu án phí sơ thẩm. Ông Đặng Vũ L phải chịu án phí sơ thẩm là 706.350 đồng (*bảy trăm lẻ sáu nghìn ba trăm năm mươi đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Chí Hướng